TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2026/HS-PT
Ngày: 09 - 7 - 2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn.

Các Thẩm phán: Bà Lý Thị Thúy và ông Nguyễn Mạnh Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Quỳnh Chi, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2026/TLPT-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Ngô Đức B, bị cáo Lê Hồng T do có kháng cáo của các bị cáo Ngô Đức B, Lê Hồng T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số:46/2026/HS-ST ngày 23/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Ngô Đức B**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29/3/1969; Nơi thường trú: TDP T, phường P, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường S, tỉnh Thái Nguyên); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Ngọc Y (đã chết) và bà Nguyễn Thị K; có vợ Trần Thị T1, sinh năm: 1972; Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐ-XPHC ngày 08/6/2009 của Công an phường P về hành vi đánh bạc, số tiền 1.000.000đồng (đã nộp phạt ngày 21/7/2009); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 33/QĐ-XPHC ngày 30/7/2025 của Công an tỉnh T số tiền 4.250.000đồng (đã nộp phạt ngày 30/7/2025); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày

04/01/2025 đến ngày 13/01/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh; có mặt.

2. Họ và tên: **Lê Hồng T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08/3/1952. (Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo T trên 70 tuổi); Nơi thường trú: TDP X, phường C, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên (nay là phường S, tỉnh Thái Nguyên); Nghề nghiệp: Hưu trí; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Đảng viên, sinh hoạt tại Chi bộ TDP X, thuộc Đảng bộ phường C, thành phố S (nay là Chi bộ TDP X, phường S); đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; Con ông: Lê Ngọc R (đã chết) và bà Trần Thị M (đã chết); có vợ Nguyễn Thị V, sinh năm: 1952; Có 02 con, con lớn sinh năm 1981, con nhỏ sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 39/QĐ-XPHC ngày 30/7/2025 của Công an tỉnh T số tiền 425.000đồng (đã nộp phạt ngày 30/7/2025); Bị cáo bị không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Hồng T: Bà Hoàng Thị B1 – Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm T6 tỉnh Thái Nguyên. Có mặt

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Đỗ Đức T2, Nguyễn Văn N, Ngô Thị H, Ngô Ngọc K1 và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S, tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà Ngô Đức B, Nguyễn Văn N thuộc Tổ dân phố (TDP) T, phường P, thành phố S (nay là) phường S, tỉnh Thái Nguyên và tại nhà Ngô Thị H, thuộc TDP D, phường P, thành phố S (nay là) phường S, tỉnh Thái Nguyên. Bằng, N, H và các đối tượng khác đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề được thua bằng tiền qua tin nhắn điện thoại di động. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an thành phố S đã phân công 02 tổ công tác đến nhà B, H để xác minh, làm rõ.

* Tại nhà Ngô Đức B và Nguyễn Văn N: Hồi 17 giờ 40 phút ngày 01/01/2025, Tổ công tác Công an thành phố S tiến hành kiểm tra xác minh tại nhà ở N kiểm tra phát hiện, B đang sử điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu trắng, gắn thẻ sim di động số 0332 171 388 để nhập các các số lô, số đề từ 01 tờ giấy A4 vào phần tin nhắn điện thoại và chuẩn bị gửi đến số điện thoại 0398 730 383, lưu danh bạ là "A Nham V2", (B khai nhận đang chuẩn bị nhắn chuyển tin nhắn mua số lô, đề cho anh Nguyễn Văn N) nhà ở gần nhà B. Tổ công tác đã đến nhà N và phát hiện N đang ngồi tại phòng ngủ tầng 2, sử dụng

điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1, màu xanh đen, bên trong gắn 01 thẻ sim số thuê bao 0328 284 274 nhắn tin đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với nhiều người qua tin nhắn điện thoại và tin nhắn Z có tên hiển thị "An Nhiên" đăng ký bằng số điện thoại 0328 284 274. Căn cứ nội dung trên, Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, tạm giữ các đồ vật, tài sản liên quan gồm: Tạm giữ của Ngô Đức B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu trắng, đã qua sử dụng, bên trong gắn thẻ sim di động số 0332 171 388; 01 tờ giấy A4 ghi các số lô, số đề ngày 01/01/2025 và 01 quyển vở có ghi các kết quả xổ số miền B từ ngày 07/02/2024 đến ngày 31/12/2024, được đưa vào bì niêm phong ký hiệu BẰNG. Tạm giữ của Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1, màu xanh đen, bên trong gắn 01 sim di động số 0328 284 274; 01 quyển vở ghi chép các số lô, số đề từ ngày 28/12/2024 đến ngày 01/01/2025 và 01 tờ giấy A4 ghi các số lô, số đề ngày 31/12/2024, được đưa vào bì niêm phong ký hiệu NHÂM.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố S tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Đức B, kết quả thu giữ: Số tiền 15.960.000 đồng trên người Bằng, được niêm phong vào bì ký hiệu BẰNG 1; Số tiền 20.000.000 đồng tại két sắt để trong phòng kho để hàng tầng 1 nhà ở của Bằng, được niêm phong vào bì ký hiệu BẰNG 2.

* Tại nhà Ngô Thị H: Hồi 18 giờ 10 phút ngày 01/01/2024, Tổ công tác của Công an thành phố Sông Công tiến hành kiểm tra tại nhà ở N phát hiện, H đang đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, đề cùng với Ngô Ngọc K1. Tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái của K1 có số tiền 913.000 đồng, tại túi quần bên phải của K1 có 01 tờ lịch kích thước (20 x 25)cm, mặt trước đề ngày 10/7/2024, mặt sau tờ lịch ghi nhiều số và ký tự (gồm: 3 càng 935x50; 3 càng 986x20; 24 25 14 41 x 10; 35 x 50; 68 86 08 80 00 x 10; 61 x 5đ; 86 68 97 79 x 20; 95,96 x 100; 91,95,51,59 x 5; 62,63 x 10; 74,75 x 20; 19, 36, 83x10; 29x60; 38x50; 10,01 x 15; 11 x 120; 12 x 50; 37 73 21 x 20; 15 x 80; 51 x 60; 14 41 16 61 19 91 46 64 25 52 94 x 10; 07 x 20; 70 x 10; 75 x 50đ; 62 x 10đ; 63 x 20đ; 74 x 30đ; 75 x 40đ; 19 x 70đ; 09 90 51 28 44 07 70 x 5đ. (K1 và H khai nhận đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua bán số lô, số đề được thua bằng tiền với nhau trong ngày). Căn cứ nội dung trên, Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc và tạm giữ một số đồ vật, tài liệu liên quan gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A05S, màu bạc, đã qua sử dụng, bên trong lắp 02 thẻ sim số thuê bao 0975.642.908 và 0914.333.908, được đưa vào bì niêm phong ký hiệu KIÊN 1; Số tiền 5.700.000đ, được đưa vào bì niêm phong ký hiệu KIÊN 2; Số tiền 913.000đ, được đưa vào bì niêm phong ký hiệu KIÊN; 01 tờ lịch kích thước (25x20)cm, mặt trước đề ngày 10/7/2024, mặt sau tờ lịch ghi nhiều số lô, số đề đưa vào bì niêm phong ký hiệu K; Số tiền 380.000đ, được đưa vào bì niêm phong ký hiệu HẠNH; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, đã qua sử dụng, gắn thẻ sim số thuê bao

0912 800 636, được đưa vào bì niêm phong ký hiệu HẠNH 1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, đã qua sử dụng, gắn thẻ sim số thuê bao 0385 885 899, được đưa vào bì niêm phong ký hiệu HẠNH 2.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thành phố S tiến hành khám xét chỗ ở đối với Ngô Thị H, kết quả, phát hiện thu giữ tại tủ kính phía trước sân nhà H 01 tờ giấy bìa (vỏ cây thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng), kích thước (28x16)cm mặt trong có ghi các số lô, số đề bằng bút mực màu xanh, đen (được niêm phong ký hiệu K1); thu giữ tại phòng ngủ của H số tiền 53.500.000đ, (được niêm phong vào bì ký hiệu K2).

Quá trình điều tra xác định, từ ngày 22/6/2024 đến ngày 01/01/2025 do hám lợi Nguyễn Văn N sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi A1, màu xanh đen, gắn thẻ sim số 0328 284 274 bán số lô, số đề cho Ngô Đức B (Bằng sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu trắng, gắn thẻ sim số 0332171388); Ngô Đức B sử dụng điện thoại di động (như trên) bán số lô số đề cho Đỗ Đức T2 (T2 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs max, màu đen, gắn sim số 0974 540 718), Lê Hồng T (Thám sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71k, kiểu máy CPH1801, màu hồng, gắn sim số 0352 242 186) và Ngô Thị H (H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, gắn thẻ sim số 0912800636 và điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, gắn thẻ sim số 0385885899) và một số đối tượng khác; Ngô Thị H sử dụng điện thoại (như trên) bán số lô, số đề cho Ngô Ngọc K1 (K1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A05s, màu bạc, bên trong lắp 02 thẻ sim số 0975 642 908 và 0914 333 908, K1 khai chỉ sử dụng để chụp lại những số lô, số đề đã ghi ra mặt sau tờ lịch).

Về cách thức đánh bạc được các bị can quy ước như sau: Số lô, số đề là các số gồm hai chữ số, người mua số lô, số đề nhắn tin các số cần mua đến người bán, người bán nhắn tin xác nhận. Căn cứ kết quả Xổ số miền B mở thưởng trong ngày để tính thắng thua, người mua đề thắng khi số đề đã mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt, đề ba càng là 3 số cuối của giải đặc biệt; thắng lô khi số lô đã mua trùng với hai số cuối của một trong tất cả các giải trong kỳ mở thưởng; lô xiên là các cặp số có hai, ba hoặc bốn số có 02 chữ số (xiên 2, xiên 3 hoặc xiên 4), các cặp số cùng xuất hiện trong bảng kết quả thì trúng lô xiên. Nếu thua số đề, người mua mất số tiền đã mua, nếu thắng được gấp 80 lần, đề ba càng được gấp 350 lần số tiền đã mua; số đề tính theo số tiền đánh (đơn vị tính là nghìn đồng), tiền đánh đề được N và B quy ước với từng người về số tiền được cắt trừ phần trăm tiền đánh đề từ 15% đến 17%, có người không được cắt trừ phần trăm tiền đánh đề; số lô tính theo điểm, giá một điểm lô được N và B quy ước với từng người từ 21.900đ đến 23.000đ, nếu thua thì mất số tiền đã mua, nếu thắng thì được 80.000đ/01 điểm lô; nếu thua lô xiên thì mất số tiền đã mua, nếu trúng lô xiên 2, xiên 3, xiên 4 nếu thì được số tiền xiên hai gấp 10 lần, xiên ba gấp 40 lần, xiên bốn gấp 100 lần.

Ngày 06/02/2025, Cơ quan CSĐT Công an thành phố S trưng cầu Phòng K3, Công an tỉnh T giám định phục hồi và trích xuất toàn bộ dữ liệu nội dung tin nhắn trên điện thoại và các ứng dụng mạng xã hội Zalo, Messenger Facebook đối với 21 điện thoại thu giữ của các bị cáo và những người liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 461/KL-KTHS ngày 06/5/2025 của Phòng K3 Công an tỉnh T kết luận:

"Điện thoại Iphone 8 Plus, ký hiệu "H", thu giữ của Ngô Thị H: Tìm thấy 64.091 tin nhắn Zalo và 3.643 tin nhắn điện thoại; Điện thoại Iphone 6, ký hiệu "H1", thu giữ của Ngô Thị H: Tìm thấy 57 tin nhắn điện thoại; Điện thoại Samsung Galaxy A05S, ký hiệu "KIÊN 10", thu giữ của Ngô Ngọc K1: Không tiến hành giám định do không mở được mật khẩu màn hình; Điện thoại Vivo 1920, ký hiệu "SƠN", thu giữ của Hoàng Ngọc S: Tìm thấy 981 tin nhắn Zalo và 294 tin nhắn điện thoại; Điện thoại Vsmart, ký hiệu THOA", thu giữ của Nguyễn Thị Kim T3: Tìm thấy 50.766 tin nhắn Zalo và 1.411 tin nhắn điện thoại".

Tại bản kết luận giám định số 464/KL-KTHS ngày 07/5/2025 của Phòng K3 Công an tỉnh T kết luận:

Điện thoại Iphone 7, ký hiệu "Bằng 4" thu giữ của Ngô Đức B: Tìm thấy 359 tin nhắn Zalo đã bị xóa; Điện thoại Iphone Xs Max, ký hiệu "Bằng 5" thu giữ của Ngô Đức B: Tìm thấy 340 tin nhắn đã bị xóa; Điện thoại Reami A1, ký hiệu "Nhâm 1" thu giữ của Nguyễn Văn N: Tìm thấy 04 tin nhắn điện thoại và 79 tin nhắn Zalo đã bị xóa; Điện thoại Samsung Galaxy J6+, ký hiệu "Nhâm 2" thu giữ của Nguyễn Văn N: Tìm thấy 01 tin nhắn điện thoại và 301 tin nhắn Zalo đã bị xóa; Điện thoại Iphone Xs Max, ký hiệu "TD2" thu giữ của Đỗ Đức T2: Tìm thấy 54 tin nhắn Zalo đã bị xóa; Điện thoại Iphone 6s, ký hiệu "SB" thu giữ của Nguyễn Nam S1: Tìm thấy 42 tin nhắn Zalo đã bị xóa; Điện thoại Vivo Y15s, ký hiệu "S" thu giữ của Đào Thanh S2: Tìm thấy 182 tin nhắn Zalo đã bị xóa; Điện thoại Xiaomi 11T, ký hiệu "Quyến" thu giữ của Lê Thế Q: Tìm thấy 04 tin nhắn điện thoại và 315 tin nhắn Zalo đã bị xóa; Điện thoại Iphone 11, ký hiệu "Lương" thu giữ của Đỗ Ngọc L: Tìm thấy 101 tin nhắn Zalo đã bị xóa; Điện thoại Vsmart Joy 4, ký hiệu "Phạm Văn S3" thu giữ của Phạm Văn S3: Tìm thấy 355 tin nhắn Z đã bị xóa, trong khoảng thời gian từ 01/6/2024 đến 01/01/2025.

Điện thoại OPPO A71k, ký hiệu "LHThám01", thu giữ của Lê Hồng T; Điện thoại OPPO A15s, ký hiệu "HN", thu giữ của Hoàng Đức H1; Điện thoại S4, ký hiệu "Thạch", thu giữ của Trịnh Tiến T4; Điện thoại OPPO A5s, ký hiệu "THẮM" thu giữ của Trần Thị T5; Điện thoại Samsung A03s, ký hiệu "Minh1" thu giữ của Quản Văn M1; Điện thoại Nokia 3.2, ký hiệu "HIỀN" thu giữ của Nguyễn Thị H2. Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn điện thoại và tin nhắn Z đã bị xóa, trong khoảng thời gian từ 01/6/2024 đến 01/01/2025.

** Với cách thức quy ước và như trên, từ ngày 22/6/2024 đến ngày 01/01/2025, **Ngô Đức B** đánh bạc với các đối tượng khác, cụ thể:*

- Ngày 22/6/2024, Bằng bán cho **Lê Hồng T** các số lô (23.000đ/1 điểm lô); 65, 69 x500điểm; 77, 71, 75, 67, 12, 21, 15, 27 x100điểm, với tổng số tiền đánh là 41.400.000 đồng. Thám trúng thưởng số lô 65 ở giải nhì (500 điểm), số lô 71 ở giải tư (100 điểm) và số lô 15 ở giải tư (100 điểm), tổng trúng lô 700 điểm được số tiền là 56.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là **107.400.000 đồng.**

- Ngày 23/6/2024, B bán cho **Lê Hồng T** các số lô (23.000đ/1 điểm lô) gồm: 26x1000điểm; 62, 12, 21, 16, 18, 81, 86, 31, 80, 07 x100 điểm, với tổng số tiền đánh là 46.000.000 đồng. Thám trúng thưởng số lô 12 (100 điểm) ở giải năm và số lô 16 (100 điểm) ở giải bảy, tổng trúng lô 200 điểm được số tiền là 16.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là **62.000.000đồng.**

- Ngày 02/12/2024, B bán cho **Đỗ Đức T2** các số lô (23.000đ/1 điểm lô) gồm : 98 89 29 92 45 54x25 điểm; các số đề gồm: 34 43 48 84 39 93 89 98 x 50.000đ; 00 55 22 77 33 88 50 05 24 42 79 97 x 30.000đ, với tổng số tiền đánh là 4.210.000đồng. T2 trúng thưởng số lô 89x25điểm ở giải bảy được 2.000.000đồng. Tổng số tiền đánh bạc là **6.210.000đồng.**

- Ngày 31/12/2024:

+ Bằng bán cho **Đỗ Đức T2** các số lô (23.000đ/1 điểm lô) gồm : 03 30 08 80 11 88 71 x 15 điểm; các số đề gồm: 03 30 08 80 11 88 71 25 52 12x50.000đồng, với tổng số tiền đánh 2.915.000đồng. T2 trúng thưởng số lô 03x15điểm ở giải ba, lô 30x15điểm ở giải năm, lô 88x15điểm ở giải ba, lô 71x15điểm ở giải sáu, tổng trúng 60 điểm lô được 4.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là **7.715.000 đồng**.

+ Bằng bán cho **Lê Hồng T** các số lô (23.000đ/1 điểm lô) gồm: 20, 21, 50, 51, 81, 91 x 50 điểm, với tổng số tiền đánh là 6.900.000đồng. Thám trúng thưởng số lô 51 ở giải 5 được 4.000.000đ. Tổng số tiền đánh bạc là **10.900.000 đồng.**

+ Bằng bán cho **Ngô Thị H** số đề 3 càng: 986 x20.000 đồng;

Các số đề gồm: 15 51 79 97 86 68 45 56 34 x20.000 đồng, 18 81x50.000 đồng, 91 21 x25.000 đồng, 12 26 62 17 76 67 10 x10.000 đồng, 01 51 68 86 63 64 x20.000 đồng, 03 30 78 87 73 37 93 94 95 90 x10.000 đồng, 38x70.000 đồng, 39 x50.000 đồng, 38 39 x25.000 đồng, 78 87x10.000 đồng, 82 83 x50.000 đồng, 47 74 67 76 x15.000 đồng; 60 06 16 61 62 26 68 86 69 96 x40.000 đồng, 13 31 18 81 36 63 x 80.000 đồng, 18 81 13 31 36 63 68 86 x60.000 đồng, 12 21 13 31 14 41 18 81 19 91 48 84 98 89 35 53 85 58 08 80 x6.000 đồng, 33 88 44 99 66 x6.000 đồng, 39 93 34 43 03 30 38 83 54 45 59 95 x6.000 đồng, đầu đít 1 (gồm 20 số) x5.000 đồng, hệ 13 (08 số) x5.000đ, hệ 14 (08 số) x5.000 đồng. Các số lô (số tiền đánh lô được tính 22.000đ/01 điểm lô theo quy ước của B, H và K1) gồm: 75 57x25 điểm, 63 64 x10 điểm, 78 87 x5 điểm, 18 81 x10 điểm, 38

x50 điểm, 82 29 x30 điểm, 17 71 x5 điểm. Tổng số tiền đánh là: 7.592.000 đồng H trúng 15 điểm lô trong đó lô 71 x5 điểm ở giải sáu và số lô 64x10điểm ở giải ba, trúng thưởng được là 1.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là **8.792.000 đồng**.

+ Bằng bán cho **Nguyễn Nam S1** các số lô (23.000đ/1 điểm lô) gồm: 36, 36 x 10 điểm, tổng tiền đánh là 460.000 đồng. S1 không trúng thưởng. Tổng tiền đánh bạc là **460.000 đồng**.

Tổng số tiền **B** đánh bạc trong **ngày 31/12/2024** là **27.867.000 đồng**.

** Ngày 01/01/2025, **Nguyễn Văn N** đánh bạc (bị phát hiện trước giờ mở thưởng kết quả số xổ M) với các đối tượng khác, cụ thể:*

- Nhâm bán cho **Trần Thị T5** (sinh năm 1981, trú tại TDP X, phường S, tỉnh Thái Nguyên) các số đề gồm: 37 73 92 29 87 78 23 32 x 50.000 đồng; các số lô : 22, 33 x 30 điểm, 44 x 40 điểm; số lô xiên hai: 63,87 x 05 điểm; các số đề gồm: 36 19 28 96 56 x 10.000 đồng; các số lô gồm: 65 x 03 điểm, 92 x2 điểm, 20 x 20 điểm; các số đề gồm: 19 91 96 14 x 10.000 đồng, 89 98 11 19 91 x20.000 đồng, 98 x 50.000 đồng, 19 x300.000 đồng, 14 41 19 82 36 63 56 65 46 45 85 58 35 53 37 73 38 78 86 68 69 96 x 5.000 đồng, 32 92 82 28 x 10.000 đồng, đầu 4 (10 số) x 10.000 đồng, đầu 6 (10 số) x 10.000 đồng, đầu 8 (10 số) x 10.000 đồng, 84 38 x 25.000 đồng, 98 92 x50.000 đồng, 56 65 68 86 x 20.000 đồng, đầu 8 (10 số) x 25.000 đồng, đít 8 (10 số) x 2.000 đồng, 36 x40.000 đồng, 63 x50.000 đồng, 30 x 10.000 đồng, 89 x 30.000 đồng, 98 x 10.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của T5 là 4.804.000 đồng, trừ phần trăm (đề tính 83%, lô tính 21.900 đồng/1 điểm) số tiền đánh bạc còn **4.467.400 đồng.**

- Nhâm bán cho **Nguyễn Thị Kim T3**, (sinh năm 1958, trú tại TDP D, phường S, tỉnh Thái Nguyên) các số đề gồm: Hệ 18 (8 số) x130.000 đồng, 16 61 60 06 62 26 69 96 34 43 x 50.000 đồng, 13 31 18 81 36 63 x 100.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là **2.140.000đồng**.

- Nhâm bán cho **Phạm Văn S3**, (sinh năm 1958, trú tại TDP Q, phường P, tỉnh Thái Nguyên) các số đề gồm: 07 x 50.000 đồng, 02 20 17 67 76 x15.000 đồng, 88 29 79 32 35 53 57 x 10.000 đồng, các số lô: 07 x 10 điểm, 20 17 67 32 x5 điểm. Tổng số tiền đánh bạc là **885.000đồng.**

Tổng số tiền đánh bạc từ việc **Nhâm** bán các số lô, số đề cho Trần Thị T5, Nguyễn Thị Kim T3, Phạm Văn S3 trong ngày 01/01/2025 là **7.492.400 đồng**.

** Ngày 31/12/2024, **Ngô Thị H** đánh bạc với các đối tượng khác, cụ thể:*

- H bán cho **Ngô Ngọc K1** số đề 3 càng: 986 x20.000 đồng; Các số đề gồm: 15 51 79 97 86 68 45 56 34 x20.000 đồng, 18 81x50.000 đồng, 91 21 x25.000 đồng, 12 26 62 17 76 67 10 x10.000 đồng, 01 51 68 86 63 64 x20.000 đồng; 03 30 78 87 73 37 93 94 95 90 x10.000 đồng, 38x70.000 đồng, 39 x50.000 đồng, 38 39 x25.000 đồng, 78 87x10.000 đồng, 82 83 x50.000 đồng, 47 74 67 76 x15.000 đồng. Các số lô gồm: 75 57x25 điểm, 63 64 x10 điểm, 78 87 x5 điểm, 18 81 x10 điểm, 38 x50 điểm, 82 29 x30 điểm, 17 71 x5 điểm, với tổng số tiền

đánh là 5.830.000 đồng (số tiền đánh lô được tính 22.000đ/01 điểm lô theo quy ước của H và K1). K1 trúng thưởng số lô 64 x10 điểm ở giải ba và số lô 71 x5 điểm ở giải sáu, tổng trúng 15 điểm lô được 1.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là **7.030.000 đồng**.

- H bán cho **Nguyễn Thị Kim T3** các số đề gồm: 60 06 16 61 62 26 68 86 69 96 x40.000 đồng, 13 31 18 81 36 63 x 80.000 đồng, 18 81 13 31 36 63 68 86 x60.000 đồng, với tổng số tiền đánh là 1.360.000 đồng. Thoa không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là **1.360.000 đồng**.

- H bán cho **Đinh Văn N1** các số đề gồm: 12 21 13 31 14 41 18 81 19 91 48 84 98 89 35 53 85 58 08 80 x6.000 đồng, 33 88 44 99 66 x6.000 đồng, 39 93 34 43 03 30 38 83 54 45 59 95 x6.000 đồng, đầu đít 1 (20 số) x5.000 đồng, hệ 13 (08 số): 13 31 63 36 68 86 18 81) x5.000đ, hệ 14 (08 số) x5.000 đồng, với tổng số tiền đánh là 402.000đ. Ngát không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc là **402.000 đồng**.

*Tổng số tiền **H** đánh bạc với Ngô Ngọc K1, Nguyễn Thị Kim T3, Đinh Văn N1 trong **ngày 31/12/2024*** là **8.792.000 đồng**.

Quá trình điều tra các bị cáo Ngô Đức B, Nguyễn Văn N, Lê Hồng T, Đỗ Đức T2, Ngô Thị H, Ngô Ngọc K1 thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2026/HSST ngày 23/3/2026 của Toà án nhân dân khu vực 2 – Thái Nguyên đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức B2, Lê Hồng T phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Đức B 39 (ba mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án (được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 04/01/2025 đến ngày 13/01/2025).

Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm o, s, x khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Hồng T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án.

Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt chính và hình phạt bổ sung đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng; biện pháp tư pháp, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01/4/2026 bị cáo Ngô Đức B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Ngày 03/4/2026 bị cáo Lê Hồng T kháng cáo xin giảm hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Đức B và bị cáo Lê Hồng T rút nội dung kháng cáo xin hưởng án treo, giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt. Các bị cáo khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Ngô Đức B cung cấp tài liệu mới là biên lai thu tiền số tiền 83.860.000 đồng, giấy xác nhận việc cứu giúp người đuối nước, đóng góp tiền xây dựng đường có xác nhận của UBND xã; bị cáo Lê Hồng T nộp biên lai thu tiền số tiền 91.000.000 đồng, nộp tiền ủng hộ quỹ vì người nghèo 5.000.000 đồng có xác nhận của UBND phường.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm:

Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề liên quan đến nội dung kháng cáo, tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại cấp phúc thẩm của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Đức B, Lê Hồng T. Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm số 46/2026/HSST ngày 23/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thái Nguyên theo hướng áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với 02 bị cáo, xử phạt bị cáo Ngô Đức B 36 tháng tù, bị cáo Lê Hồng T 15 tháng tù; Ghi nhận bị cáo Ngô Đức B nộp số tiền án phí, tiền truy thu, tiền phạt bổ sung là 83.860.000 đồng, bị cáo Lê Hồng T là 91.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Hồng T: Bị cáo T là người tuổi cao, nhiều bệnh tật, bị ảnh hưởng chất độc da cam, có nhiều tình tiết giảm nhẹ đó là sau phiên tòa sơ thẩm đã nộp tiền truy thu, tiền phạt, tiền ủng hộ quỹ vì người nghèo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Các bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa, không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo Ngô Đức B xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo Lê Hồng T không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo Ngô Đức B, Lê Hồng T làm trong hạn luật định và đúng theo thủ tục quy định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Căn cứ lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Từ ngày 22/6/2024 đến ngày 01/01/2025, tại thành phố S (nay là phường S, tỉnh Thái Nguyên), Ngô Đức B, Lê Hồng T, Ngô Thị H, Ngô Ngọc K1, Đỗ Đức T2, Nguyễn Văn N có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua, bán số lô, số đề cụ thể như sau:

1. **Ngô Đức B:**

Ngày 22/6/2024, 23/6/2024 B có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với Lê Hồng T, số tiền lần lượt là 107.400.000 đồng; 62.000.000 đồng.

Ngày 02/12/2024 B có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với Đỗ Đức T2 số tiền là 6.210.000 đồng.

Ngày 31/12/2024, B có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với Đỗ Đức T2 số tiền 7.715.000 đồng; Lê Hồng T số tiền 10.900.000 đồng; Ngô Thị H số tiền 8.792.000 đồng; Nguyễn Nam S1 số tiền 460.000 đồng. Tổng số tiền B đánh bạc trong ngày 31/12/2024 là 27.867.000 đồng.

2. **Lê Hồng T:**

Ngày 22/6//2024, 23/6/2024, 02/12/2024, T có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với Ngô Đức B với số tiền lần lượt là 107.400.000 đồng; 62.000.000 đồng; 10.900.000 đồng.

3. **Ngô Thị H:**

Ngày 31/12/2024, H có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với Ngô Ngọc K1 số tiền 7.030.000 đồng; Nguyễn Thị Kim T3 số tiền 1.360.000 đồng; Đinh Văn N1 số tiền 402.000 đồng. Tổng số tiền H đánh bạc là 8.792.000 đồng.

4. **Ngô Ngọc K1**

Ngày 31/12/2024, K1 có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với Ngô Thị H số tiền là 7.030.000 đồng.

5. **Đỗ Đức T2**

Ngày 02/12/2024, 31/12/2024, T2 có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với Ngô Đức B số tiền lần lượt là 6.210.000 đồng; 7.715.000 đồng.

6. **Nguyễn Văn N**

Ngày 01/01/2025, N có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với Trần Thị T5 số tiền 4.467.400 đồng; Nguyễn Thị Kim T3 số tiền 2.140.000 đồng; Phạm Văn S3 số tiền 885.000 đồng. Tổng số tiền N đánh bạc ngày 01/01/2025 là 7.492.400 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Ngô Đức B, Lê Hồng T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Ngô Đức B cung cấp tài liệu mới là biên lai thu tiền số tiền 83.860.000 đồng, giấy xác nhận việc cứu giúp người đuối nước, đóng góp tiền xây dựng đường có xác nhận của UBND xã; bị cáo Lê Hồng T nộp biên lai thu tiền số tiền 91.000.000 đồng, nộp tiền ủng hộ quỹ vì người nghèo 5.000.000 đồng có xác nhận cua UBND phường, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy đây là tình tiết mới để xem xét cho các bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, xét thái độ khai báo và nhân thân cũng như ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo là có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Đức B, Lê Hồng T, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự cần sửa bản án sơ thẩm và giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo.

[4]. Đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo Lê Hồng T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo Lê Hồng T, xử phạt bị cáo T từ 09 đến 12 tháng tù, Hội đồng xét xử không chấp nhận mà chấp nhận mức đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kháng cáo của các bị cáo Ngô Đức B, Lê Hồng T được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 và Điều 345 của Bộ luật tố tụng hình sự. Sửa bản án sơ thẩm số 46/2026/HS-ST ngày 23/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên theo hướng giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo Ngô Đức B, Lê Hồng T.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Đức B, Lê Hồng T phạm tội *"Đánh bạc"*.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Ngô Đức B **36** (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 04/01/2025 đến ngày 13/01/2025.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm o, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng T **15** (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án.

Ghi nhận bị cáo Ngô Đức B đã nộp số tiền 83.860.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000328 ngày 03/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

Ghi nhận bị cáo Lê Hồng T đã nộp số tiền 91.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000331 ngày 03/4/2026 và số 0000690 ngày 10/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Ngô Đức B và bị cáo Lê Hồng Thám K2 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 46/2026/HS-ST ngày 23/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TAND khu vực 2 – Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 2 – Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Anh Tuấn